

# Tài sản lưu động

**Tài sản lưu động** là những tài sản mà doanh nghiệp có thể chuyển đổi thành tiền mặt hoặc sử dụng trong thời gian ngắn, thường là trong vòng **một năm tài chính hoặc một chu kỳ kinh doanh** (tùy thời gian nào dài hơn). Đây là những tài sản có tính thanh khoản cao, đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp.

## Đặc điểm của tài sản lưu động

- Thời gian chuyển đổi:**
  - Dễ dàng chuyển đổi thành tiền mặt trong vòng một năm.
- Tính thanh khoản cao:**
  - Là loại tài sản có thể sử dụng ngay để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.
- Phục vụ hoạt động ngắn hạn:**
  - Được sử dụng để hỗ trợ các hoạt động thường nhật như mua nguyên liệu, trả lương hoặc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

## Các thành phần chính của tài sản lưu động

- Tiền mặt và các khoản tương đương tiền:**
  - Bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, và các khoản tương đương tiền (chứng khoán ngắn hạn có tính thanh khoản cao như trái phiếu ngắn hạn).
  - Ví dụ: Tiền trong tài khoản ngân hàng hoặc tiền mặt tại quỹ.
- Các khoản phải thu:**
  - Là số tiền doanh nghiệp chưa thu được từ khách hàng cho các hàng hóa hoặc dịch vụ đã cung cấp.
  - Ví dụ: Khách hàng mua hàng nhưng chưa thanh toán, thường được ghi nhận trong "**phải thu khách hàng**".
- Hàng tồn kho:**
  - Bao gồm nguyên vật liệu, hàng hóa đang sản xuất dở dang, và thành phẩm sẵn sàng để bán.
  - Ví dụ: Số lượng sản phẩm có sẵn trong kho để giao ngay cho khách hàng.
- Chi phí trả trước ngắn hạn:**
  - Các khoản chi phí doanh nghiệp đã trả trước nhưng chưa sử dụng hết, thường được phân bổ dần trong thời gian ngắn.
  - Ví dụ: Bảo hiểm trả trước, tiền thuê văn phòng trả trước.
- Chứng khoán ngắn hạn:**
  - Các khoản đầu tư tạm thời với mục tiêu sinh lời trong thời gian ngắn và dễ dàng chuyển đổi thành tiền mặt.
  - Ví dụ: Trái phiếu ngắn hạn hoặc cổ phiếu được nắm giữ tạm thời.
- Tài sản khác ngắn hạn:**

- Các tài sản khác không thuộc các nhóm trên nhưng có khả năng chuyển đổi thành tiền trong vòng một năm.
- Ví dụ: Ứng trước cho nhà cung cấp trong thời gian ngắn.

## Vai trò của tài sản lưu động trong doanh nghiệp

### 1. Đảm bảo thanh khoản:

- Tài sản lưu động giúp doanh nghiệp đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn, như thanh toán hóa đơn hoặc trả nợ.

### 2. Hỗ trợ hoạt động hàng ngày:

- Các thành phần như hàng tồn kho hoặc tiền mặt giúp doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất và kinh doanh ổn định.

### 3. Cân đối tài chính ngắn hạn:

- Cân đối tài sản lưu động với nợ ngắn hạn giúp doanh nghiệp đảm bảo không rơi vào tình trạng mất thanh khoản.

## Công thức tính tổng tài sản lưu động

**Tổng tài sản lưu động = Tiền mặt và tương đương tiền + Khoản phải thu + Hàng tồn kho + Chi phí trả trước + Tài sản ngắn hạn khác**

## Ví dụ minh họa

Giả sử công ty VHTSoft có:

- Tiền mặt: 100 triệu VNĐ
- Khoản phải thu: 200 triệu VNĐ
- Hàng tồn kho: 150 triệu VNĐ
- Chi phí trả trước: 50 triệu VNĐ

Tổng tài sản lưu động của công ty VHTSoft sẽ là:

**100 + 200 + 150 + 50 = 500 triệu VNĐ**

## Kết luận

Tài sản lưu động đóng vai trò thiết yếu trong hoạt động ngắn hạn của doanh nghiệp, giúp duy trì thanh khoản và đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn. Doanh nghiệp cần quản lý tốt tài sản lưu động để tối ưu hóa hiệu quả tài chính và giảm thiểu rủi ro mất cân đối tài chính.